

ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
KHOA LUẬT

TRẦN THỊ THÙY TRANG

**CÁC TÌNH TIẾT TĂNG NẶNG TRÁCH NHIỆM
HÌNH SỰ THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM
(TRÊN CƠ SỞ SỐ LIỆU THỰC TIỄN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK)**

Chuyên ngành: Luật hình sự và tố tụng hình sự
Mã số: 60 38 01 04

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

HÀ NỘI - 2015

**Công trình được hoàn thành tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội**

Người hướng dẫn khoa học: TS. Chu Thị Trang Vân

Phản biện 1:

Phản biện 2:

**Luận văn được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận văn, họp tại
Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội.**

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2015

Có thể tìm hiểu luận văn tại

**Trung tâm tư liệu Khoa Luật – Đại học Quốc gia Hà Nội
Trung tâm Thông tin – Thư viện, Đại học Quốc gia Hà Nội**

MỤC LỤC CỦA LUẬN VĂN

Trang

Trang phụ bìa
Lời cam đoan
Mục lục

MỞ ĐẦU	1
Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁC TÌNH TIẾT TĂNG NẶNG TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM	11
1.1. Khái niệm, đặc điểm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự	11
1.1.1. Khái niệm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự	11
1.1.2. Đặc điểm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự	19
1.2. Phân loại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự	24
1.2.1. Phân loại căn cứ vào ý nghĩa pháp lý của các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.....	25
1.2.2. Phân loại căn cứ vào tính chất của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.....	28
1.3. Ý nghĩa và vai trò của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự	32
KẾT LUẬN CHƯƠNG 1	38
Chương 2: TÌNH TIẾT TĂNG NẶNG TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ THEO PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG CÁC TÌNH TIẾT TĂNG NẶNG TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ TRONG XÉT XỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK	39
2.1. Quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo pháp luật hình sự Việt Nam	39
2.1.1. Quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trước khi ban hành Bộ Luật hình sự Việt Nam năm 1985	39
2.1.2. Quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1985 và cho đến trước khi ban hành Bộ luật hình sự Việt Nam năm 1999	43
2.1.3. Quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Bộ luật hình sự hiện hành (Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009).....	47
2.2. Thực tiễn áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong xét xử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	64
2.2.1. Khái quát về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Đắk Lắk.....	64

2.2.2	Thực tiễn xét xử các vụ án hình sự và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.....	66
KẾT LUẬN CHƯƠNG 2		76
Chương 3: KIẾN NGHỊ GÓP PHẦN HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ TÌNH TIẾT TĂNG NẶNG TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ		77
3.1.	Kiến nghị hoàn thiện các quy định pháp luật hình sự về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự	77
3.1.1.	Sự cần thiết của việc tiếp tục hoàn thiện pháp luật hình sự về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự	77
3.1.2.	Các kiến nghị cụ thể để hoàn thiện quy định pháp luật hình sự về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự	81
3.1.3.	Hoàn thiện quy định của pháp luật để hướng dẫn áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự	86
3.1.4	Đổi mới kỹ thuật lập pháp trong xây dựng pháp luật hình sự quy định về hình phạt trong trường hợp áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.....	88
3.2.	Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong thực tiễn giải quyết vụ án hình sự	89
3.2.1.	Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng xã hội về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự	89
3.2.2.	Nâng cao năng lực áp dụng pháp luật của cơ quan tiền hành tố tụng, người tiền hành tố tụng hình sự	90
3.2.3.	Nâng cao năng lực hành nghề của đội ngũ luật sư và trợ giúp viên pháp lý tham gia vụ án hình sự	92
KẾT LUẬN CHƯƠNG 3		94
KẾT LUẬN		95
DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO		99

MỞ ĐẦU

I. TÍNH CẤP THIẾT CỦA ĐỀ TÀI

Trong sự biến thiên của các yếu tố trên dẫn đến việc tăng hoặc giảm tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm. Vì vậy, pháp luật hình sự quy định những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhằm đảm bảo yêu cầu phân hóa trách nhiệm hình sự. Trong đó, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự có vai trò phân hóa trách nhiệm hình sự những trường hợp tội phạm nguy hiểm hơn và cần phải tăng mức độ giáo dục, cải tạo người phạm tội.

Về mặt pháp luật thực định, trong Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999, gọi tên các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 48. Tuy nhiên, tại Khoản 2 Điều này lại quy định: “*Những tình tiết đã là yếu tố định tội hoặc định khung hình phạt thì không được coi là tình tiết tăng nặng*”. Như vậy, với quy định này, việc xác định yếu tố định tội, yếu tố định khung hình phạt có phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự hay không vẫn được để ngỏ. Ngoài ra, đối với một số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự còn chưa có quy định cụ thể, rõ ràng và việc hướng dẫn áp dụng pháp luật chưa được thực hiện có hiệu quả dẫn đến việc áp dụng các tình tiết này không thống nhất như tình tiết phạm tội đối với ông, bà, cha, mẹ... Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng không được quy định mức độ cụ thể tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với chủ thể tội phạm dẫn đến việc áp dụng tùy nghi, thiếu chính xác, thậm chí tạo điều kiện cho các vấn đề tiêu cực nảy sinh. Thêm vào đó, trong điều kiện, tình hình mới, một số tình tiết phạm tội làm tăng nặng trách nhiệm hình sự như lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức để phạm tội... chưa được quy định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự làm cho việc phân hóa trách nhiệm hình sự chưa triệt để, chưa cá thể hóa được trách nhiệm hình sự một cách tối đa.

Trên thực tế, việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự một cách có hiệu quả đã góp phần giải quyết các vụ án hình sự một cách hiệu quả, góp phần đảm bảo trật tự an toàn xã hội. Tuy nhiên, những hạn chế, vướng mắc như đã nêu cùng với những hạn chế trong thực tiễn đã làm cho việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong giải quyết các vụ án hình sự chưa đạt được hiệu quả cao.

II. TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

Việc nghiên cứu về trách nhiệm hình sự nói chung, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nói riêng nhận được nhiều sự quan tâm nghiên cứu của các nhà quản lý và khoa học Việt Nam. Do tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự liên quan đến nhiều chế định khác nhau của pháp luật hình sự như quyết định hình phạt, xác định trách nhiệm hình sự trong các tội phạm hoặc nhóm tội phạm, nhóm người phạm tội... nên được đề cập trong nhiều nghiên cứu khác nhau về những đối tượng nghiên cứu này. Các nghiên cứu này có thể kể đến như luận án tiến sĩ luật học của Tiến sĩ Dương Tuyết Miên (2003) về *Quyết định hình phạt trong Luật Hình sự Việt Nam*; luận văn thạc sĩ luật học của Thạc sĩ Đặng Xuân Nam (1999) về *Tội hiếp dâm trẻ em và đấu tranh phòng chống tội phạm này trên địa bàn tỉnh Bình Định*; Lê Cẩm (2002) về *Nhân thân người phạm tội: Một số vấn đề lý luận cơ bản (IV. Vai trò của các tình tiết tăng nặng & giảm nhẹ thuộc về nhân thân người phạm tội đối với việc cá thể hoá TNHS và hình phạt)*; Trịnh Tiến Việt (2004) về *Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999: cần tiếp tục hoàn thiện...*

Về đối tượng nghiên cứu là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và áp dụng tình tiết này, cũng có nhiều nghiên cứu về đối tượng này như Luận văn thạc sĩ của Thạc sĩ Đỗ Đức Hồng Hà (1991) về *Áp dụng tình tiết định tội, tình tiết định khung, tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ trong luật Hình sự Việt Nam*; Khóa luận tốt nghiệp của Võ Khánh Vinh (1995) về *Các tình tiết tăng nặng theo pháp luật hình sự Việt Nam*; Luận văn thạc sĩ của Thạc sĩ Trần Mạnh Toàn (2011) về *Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với người chưa thành niên phạm tội*; Luận văn thạc sĩ của Thạc sĩ Bùi Văn Lam (2002) về *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Luật Hình sự Việt Nam*; khóa luận tốt nghiệp của Mông Thị Thu Hương về *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Luật Hình sự Việt Nam*; Luận văn thạc sĩ của Thạc sĩ Phan Hồng Thúy (2010) về *Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong luật hình sự Việt Nam - một số vấn đề lý luận và thực tiễn*; Luận văn thạc sĩ của Thạc sĩ Bùi Quang Vinh về *Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để phạm tội với tư cách là một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong luật hình sự Việt Nam*; Luận văn thạc sĩ của Thạc sĩ Nguyễn Thị Phương về *Phạm tội vì động cơ đê hèn với tư cách là một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Luật Hình sự Việt Nam*; Dương Tuyết Miên (1997) về *Thực tiễn áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điều 38,39 Bộ luật hình sự*; Thạc sĩ Lê Văn Luật (2007) về *Bàn về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội đối với trẻ em”*; Đỗ Đức Hồng Hà (2006) về *Các tình tiết định khung tăng nặng trong tội giết người phản ánh đối tượng bị xâm hại là đối tượng cần được bảo vệ đặc biệt....*

Tuy nhiên, những công trình này nghiên cứu chủ yếu dưới góc độ tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo nghĩa hẹp, tức là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung được quy định trong Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1985 và 1999. Riêng đối với một số nghiên cứu như Luận văn thạc sĩ của Thạc sĩ Bùi Văn Lam (2002) về *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Luật Hình sự Việt Nam* nghiên cứu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong pháp luật hình sự Việt Nam theo nghĩa rộng, bao gồm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung. Công trình này nghiên cứu và công bố vào thời điểm năm 2002, đến thời điểm hiện nay một số kiến nghị của tác giả đã được giải quyết, nhưng có một số vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn có liên quan chưa được luận văn này giải quyết như việc bổ sung một số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội vào năm 2009 khi ban hành Luật số 37/2009/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999. Đặc biệt, hiện nay, chưa có công trình nghiên cứu nào nghiên cứu về thực tiễn áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong giải quyết vụ án hình sự trên một địa bàn cụ thể là tỉnh Đắk Lắk.

Như vậy, việc nghiên cứu đề tài **“Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Luật hình sự Việt Nam và thực tiễn áp dụng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk”** không trùng lặp với các công trình đã nghiên cứu trước đây và là một nghiên cứu mới.

III. MỤC ĐÍCH VÀ NHIỆM VỤ NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

3.1 Mục đích nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu vấn đề lý luận về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong pháp luật hình sự Việt Nam và thực tiễn áp dụng các quy định này

trong giải quyết vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nhằm:

- Góp phần hoàn thiện lý luận cơ bản về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự gồm các nội dung về khái niệm, đặc điểm của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm vi và phân loại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; ý nghĩa và vai trò của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Để đạt được mục đích nghiên cứu trên, luận văn có các nhiệm vụ nghiên cứu sau:

- Nhận thức đầy đủ và sâu sắc những vấn đề lý luận cơ bản về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự gồm khái niệm, đặc điểm của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; phạm vi và phân loại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; ý nghĩa và vai trò của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Nêu, phân tích và đánh giá làm sáng tỏ nội dung các quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009. Đánh giá và giải thích về tính nguy hiểm cho xã hội tăng lên của các tình tiết này. Từ đó cũng chỉ ra những thiếu sót, bất cập của quy định về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhất là các quy định chưa rõ ràng, các tình tiết liên quan cần được bổ sung hoặc quy định về việc áp dụng, hướng dẫn áp dụng chưa cụ thể, rõ ràng.

- Đánh giá được thực trạng áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, chỉ ra những thành tựu đã đạt được, những hạn chế, bất cập và nguyên nhân của những hạn chế, bất cập này cần phải khắc phục.

- Đề xuất một số giải pháp chủ yếu nâng cao chất lượng áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk nói riêng, các địa phương khác trong cả nước nói chung khi giải quyết vụ án hình sự.

IV. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự có thể được nghiên cứu dưới nhiều góc độ khác nhau. Trong khuôn khổ luận văn thạc sĩ luật học này, tác giả tập trung nghiên cứu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo nghĩa rộng, bao gồm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung. Bởi vì, theo chúng tôi, tình tiết được hiểu là yếu tố, dấu hiệu. Khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999 có đề cập đến yếu tố định tội, yếu tố định khung và tình tiết tăng nặng, và nội dung là thực hiện nguyên tắc loại trừ áp dụng (thứ tự áp dụng) là yếu tố định tội, yếu tố định khung và tình tiết tăng nặng. Trong khi đó, tại Khoản 1 của Điều 48, lại đề cập đến tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Như vậy, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật Hình sự Việt Nam phải bao gồm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung. Ngoài ra, cũng thấy, cho dù là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hay tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung thì đều làm tăng trách nhiệm hình sự của chủ thể tội phạm. Cụ thể: tội phạm bị xử lý theo tội danh nặng hơn so với tội danh cơ bản cùng loại, khung hình phạt nặng hơn so với khung hình phạt cơ bản của cùng tội danh hoặc mức hình phạt cao hơn so với trường hợp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong cùng khung hình phạt.

Về thực địa, luận văn nghiên cứu hoạt động áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong công tác giải quyết vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk trong giai đoạn từ năm 2010 đến nay.

V. PHƯƠNG PHÁP LUẬN VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU ĐỀ TÀI

Luận văn được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác - Lê nin, trong đó có sự vận dụng tổng hợp các phương pháp duy vật biện chứng, duy vật lịch sử.

Luận văn vận dụng những quan điểm cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, các văn bản pháp luật Việt Nam, kết hợp với các phương pháp phân tích, tổng hợp, so sánh, thống kê... để lý giải các vấn đề lý luận, đánh giá các quy định của pháp luật cũng như đánh giá các vấn đề thực tiễn có liên quan giúp cho vấn đề nghiên cứu được nhìn nhận dưới góc nhìn đa chiều và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ nghiên cứu của đề tài.

VI. Ý NGHĨA LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN CỦA LUẬN VĂN

6.1. Ý nghĩa khoa học

Kết quả nghiên cứu của luận văn góp phần bổ sung, hoàn thiện vấn đề lý luận về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giúp cho các học giả, các nhà nghiên cứu có góc nhìn toàn diện hơn, đầy đủ hơn về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và công tác áp dụng quy định về tình tiết này của Bộ luật Hình sự Việt Nam năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Luận văn cũng sẽ là nguồn tư liệu để làm tài liệu tham khảo, giảng dạy, trao đổi kinh nghiệm, nghiên cứu về các vấn đề có liên quan đến tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và thực tiễn áp dụng quy định về tình tiết này.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

Kết quả nghiên cứu của luận văn góp phần giúp các nhà quản lý, hoạch định chính sách, xây dựng pháp luật có cách tiếp cận đầy đủ về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định trong pháp luật hình sự. Từ đó, có thể hoàn thiện pháp luật, đưa ra và thực hiện các giải pháp để nâng cao hiệu quả áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong giải quyết các vụ án hình sự.

VII. CƠ CẤU CỦA LUẬN VĂN

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn gồm 3 chương:

Chương 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CÁC TÌNH TIẾT TĂNG NẶNG TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ THEO LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM

1.1. Khái niệm, đặc điểm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

1.1.1. Khái niệm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Hiện nay, trong khoa học pháp lý và thực tiễn áp dụng pháp luật, có nhiều quan điểm khác nhau về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do góc độ nghiên cứu khác nhau cũng như căn cứ được sử dụng khác nhau. Có hai nhóm quan điểm khác nhau: quan điểm thứ nhất cho rằng *tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chỉ là những tình tiết làm tăng mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm trong phạm vi một khung hình phạt của một tội phạm cụ thể*. Quan điểm thứ hai lại cho rằng *tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là những tình tiết làm tăng mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm, bao gồm có thể chuyển sang khung hình phạt khác hoặc chuyển sang tội phạm khác cùng loại nhưng có tính chất nguy hiểm hơn và khung hình phạt nặng hơn hoặc hình phạt nghiêm khắc hơn so với trường hợp phạm tội thông thường*.

Theo chúng tôi, về mặt khoa học, nếu quan niệm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như quan điểm thứ nhất vừa nêu thì mang tính phiến diện, chưa đầy đủ, chưa phản ánh được hết bản chất của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Chúng tôi đồng tình với quan điểm thứ hai về việc hiểu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo nghĩa rộng. Bởi vì:

Thứ nhất, nghiên cứu khoa học và pháp luật thực định cũng như thực tiễn cuộc sống có những “độ vênh” nhất định. Không phải pháp luật thực định gọi tên và định nghĩa như thế nào thì về mặt khoa học cũng phải theo như vậy. Thêm vào đó, mặc dù gọi tên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng thuật ngữ này đã không được Bộ luật Hình sự năm 1999 giải thích nghĩa, cũng như không được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật khác.

Thứ hai, Bộ luật Hình sự năm 1999 thiết kế các điều luật về tội phạm cụ thể theo hướng sau: Tội phạm thông thường và có tách riêng tội phạm cùng loại nhưng có thêm yếu tố đặc biệt: (như Tội Hiếp dâm quy định tại Điều 111 và Tội Hiếp dâm trẻ em quy định tại Điều 112); trong cùng một tội phạm có chia khung hình phạt khác nhau, sự khác nhau giữa các khung hình phạt là do mỗi khung có những yếu tố khác nhau phụ thêm so với khung cơ bản; trong cùng một khung hình phạt có một khoảng giới hạn để quyết định hình phạt cụ thể trong khung đó. Chính vì vậy, có thể thấy, nếu có thêm yếu tố đặc biệt làm tăng tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm hoặc cần thiết phải áp dụng để tăng mức độ giáo dục, cải tạo người phạm tội thì sẽ xảy ra một trong ba trường hợp: Hoặc là chuyển sang tội danh mới cùng loại có mức hình phạt nặng hơn, hoặc là ở khung hình phạt nặng hơn so với khung cơ bản, hoặc là ở trong khung hình phạt đó nhưng mức hình phạt áp dụng sẽ nặng hơn mức trung bình của khung hình phạt.

Từ những nhận định trên, có thể định nghĩa tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như sau: *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là yếu tố, dấu hiệu mà nhà làm luật quy định mà theo đó, trong vụ án hình sự, sự xuất hiện các yếu tố, dấu hiệu này sẽ làm tăng tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm hoặc cần thiết để nâng mức độ trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội để cải tạo, giáo dục họ, thể hiện ở*

việc tội phạm bị xử lý theo tội danh nặng hơn so với tội danh cơ bản cùng loại, khung hình phạt nặng hơn so với khung hình phạt cơ bản của cùng tội danh hoặc mức hình phạt cao hơn so với trường hợp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong cùng khung hình phạt. Hay nói một cách ngắn gọn, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là dấu hiệu, yếu tố làm cho trách nhiệm hình sự của người phạm tội tăng lên so với trường hợp thông thường ở trong cùng một loại tội.

1.1.2. Đặc điểm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Thứ nhất, đặc điểm cơ bản của tình tiết tăng nặng là hậu quả pháp lý xấu phải gánh chịu tăng lên bằng việc thể hiện tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm tăng lên hoặc thể hiện mức độ tăng của việc cần áp dụng biện pháp nghiêm khắc hơn để cải tạo, giáo dục người phạm tội. Việc thể hiện tính nguy hiểm cho xã hội tăng lên ở đây phải được hiểu là tính nguy hiểm cho xã hội tăng thuộc một trong ba trường hợp sau:

- Tính nguy hiểm cho xã hội tăng lên một cách đáng kể, vượt ra khỏi tội phạm cơ bản và đến một tội phạm cùng loại có mức hình phạt cao hơn. Tội phạm cùng loại này là tội phạm có mối quan hệ mật thiết với tội phạm cơ bản, chỉ khác nhau ở cấu thành định tội là có thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tính nguy hiểm cho xã hội tăng lên một cách vừa phải và không vượt ra khỏi giới hạn của tội phạm đó, đến một khung hình phạt cao hơn khung hình phạt định tội. Đây chính là các tình tiết tăng nặng định khung, làm cho mức nguy hiểm cho xã hội của tội phạm đó vượt ra khỏi khung hình phạt ban đầu và đến một khung hình phạt khác nặng hơn của tội phạm đó.

- Tính nguy hiểm cho xã hội tăng lên nhưng không vượt quá giới hạn của khung hình phạt đang xem xét. Đây chính là các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung. Với các tình tiết này, cho dù là có một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự hay nhiều hơn một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì cũng không làm cho tội phạm có mức thay đổi tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội một cách đáng kể, không thể vượt ra khỏi phạm vi khung hình phạt đó được. Mức tăng lên của tính nguy hiểm cho xã hội được thể hiện bằng việc người phạm tội sẽ phải gánh chịu hình phạt nặng hơn trong khung hình phạt đó so với trường hợp phạm tội cùng loại nhưng không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Thứ hai, do tính chất của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là làm tăng tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm, từ đó tăng mức hình phạt lên cao hơn so với trường hợp thông thường, vì vậy, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định trong pháp luật hình sự một cách cụ thể, rõ ràng và không thể tùy tiện thêm bớt.

Thứ ba, một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chỉ được áp dụng một lần trong một vụ án hình sự, chỉ những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào liên quan đến vụ án hình sự mới được áp dụng trong vụ án hình sự đó và trong cùng một vụ án hình sự có đồng phạm, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc về riêng một trong các đồng phạm thì chỉ áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với họ.

Thứ tư, các tình tiết tăng nặng do các nhà làm luật nhận định phụ thuộc vào tính chất tội phạm và yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm trong từng thời kỳ. Điều này có nghĩa là, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong mỗi thời kỳ là khác nhau, nó phụ thuộc vào sự đánh giá của nhà làm luật.

Thứ năm, mỗi tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự có mức độ tăng trách nhiệm hình sự khác nhau, mà cụ thể nhất là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung.

Thứ sáu, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội một cách có giới hạn. Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, mặc dù bị chuyển sang tội danh mới nhưng ở tội danh này cũng có khung hình phạt cụ thể, mặc dù nặng hơn trường hợp phạm tội thông thường nhưng cũng không thể vượt ra ngoài khung hình phạt đó. Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung cũng vậy, mặc dù chuyển khung hình phạt nhưng hình phạt ở khung mới cũng có khung giới hạn, không thể vượt quá khung đó, ngay cả khi có một hoặc nhiều tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc khung đó mà không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc phạm tội khác nặng hơn hoặc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội. Đối với trường hợp có một hoặc nhiều tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung cũng tương tự, khung hình phạt được áp dụng cũng không thể vượt quá giới hạn của khung đó.

1.2. Phân loại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

1.2.1. Phân loại căn cứ vào ý nghĩa pháp lý của các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

*** Tình tiết tăng nặng định tội**

Tình tiết tăng nặng định tội là tình tiết làm thay đổi tính chất nguy hiểm cho xã hội của tội phạm theo hướng tăng lên một cách đáng kể. Tội phạm bị xử lý về tội danh cùng loại nặng hơn. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội vì thế nếu như không có tình tiết này (nếu pháp luật không quy định đó là tình tiết tăng nặng) thì hành vi cũng đã cấu thành một tội phạm cùng loại nhẹ hơn. Tình tiết đó chỉ đóng vai trò tăng thêm tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm mà sự tăng thêm đó làm cho tội phạm thay đổi về tính chất và mức độ. Tuy nhiên, cũng cần lưu ý, đây là các tội phạm mang tính chất đặc biệt, vì vậy, mặc dù cùng một loại tội có bản chất như nhau nhưng cần thiết phải tách thành các điều luật và tội danh khác nhau bởi yếu tố đặc biệt cần pháp luật bảo vệ trong đó.

*** Tình tiết tăng nặng định khung**

Tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là tình tiết làm tăng mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm một cách đáng kể nhưng vẫn trong cùng một tội phạm. Trách nhiệm hình sự đối với những trường hợp này cũng cao hơn thể hiện ở chế tài được quy định ở khung cao hơn đối với chế tài của khung hình phạt cơ bản.

Thực hiện nguyên tắc cá thể hóa trách nhiệm hình sự, tránh quyết định hình phạt một cách tùy tiện, hình phạt được chia thành từng khung nhất định với độ biến thiên nhỏ hơn độ biến thiên của cả tội danh. Khoảng cách giữa mức độ cao nhất và mức độ thấp nhất của hình phạt tội đó càng lớn thì các nhà làm luật càng chia ra thành nhiều khung hình phạt. Tương ứng với đó, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào biểu hiện cho tính nguy hiểm xã hội lớn hơn, đáng kể hơn so với tình tiết khác thì tương ứng sẽ được sử dụng làm căn cứ xác định khung hình phạt cao hơn.

*** Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung**

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung là những tình tiết làm cho tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm tăng lên ở mức độ nhỏ hơn hai trường hợp trên, làm tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội trong một khung hình phạt

cụ thể của một tội phạm cụ thể. Ý nghĩa pháp lý của những tình tiết này nhằm đảm bảo cá thể hóa hình phạt được chính xác, triệt để.

Tuy nhiên, cần phải lưu ý, các loại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này loại trừ nhau trong việc áp dụng, theo thứ tự ưu tiên: tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội - tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung.

1.2.2. Phân loại căn cứ vào tính chất của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

*** Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc mặt khách quan của tội phạm.**

Những dấu hiệu thuộc mặt khách quan ở mức độ này hay mức độ khác đều mang tính quyết định đến tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm, do đó, ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội. Dấu hiệu hành vi nguy hiểm được quy định trong tất cả các cấu thành tội phạm với ý nghĩa là dấu hiệu định tội. Dấu hiệu hậu quả gây ra cho xã hội không mang tính chất bắt buộc trong tất cả các cấu thành tội phạm, chỉ bắt buộc đối với những tội phạm có cấu thành vật chất. Dấu hiệu hậu quả có thể được sử dụng là dấu hiệu tăng nặng trách nhiệm hình sự, mà phổ biến nhất được sử dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung: *gây hậu quả nghiêm trọng, gây hậu quả rất nghiêm trọng, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng...*

Ngoài ra, trong mặt khách quan của cấu thành tội phạm còn có các dấu hiệu khác như: phương thức thực hiện tội phạm, công cụ, phương tiện thực hiện tội phạm, thời gian, địa điểm, hoàn cảnh phạm tội...

*** Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc về mặt chủ quan của tội phạm**

Mặt chủ quan của tội phạm là hoạt động tâm lý bên trong của người phạm tội. Nội dung chủ yếu của mặt chủ quan của tội phạm bao gồm: Lỗi, động cơ, mục đích phạm tội... Trong đó lỗi được phản ánh trong tất cả các cấu thành tội phạm và là dấu hiệu định tội. Các yếu tố khác của mặt chủ quan là động cơ, mục đích phạm tội xuất hiện ở một số tội phạm cụ thể, có thể là với tư cách dấu hiệu định tội, có thể là với tư cách tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hoặc là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung như: *phạm tội vì động cơ đê hèn, vì mục đích mại dâm, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng...*

*** Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc về chủ thể của tội phạm.**

Dấu hiệu của chủ thể đặc biệt có thể quy định là dấu hiệu định tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hoặc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung như *lợi dụng chức vụ, quyền hạn* là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung của tội rửa tiền quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 1999, hoặc *Lợi dụng chức vụ, quyền hạn để phạm tội* là tình tiết tăng nặng chung được quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999....

*** Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc về khách thể của tội phạm.**

Trong bộ phận của khách thể tội phạm, đối tượng tác động của tội phạm là một trong các căn cứ tăng nặng trách nhiệm hình sự của người phạm tội. Đó có thể là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội như phân loại ở trên. Đó cũng có thể là tình tiết tăng nặng định khung. Đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung,

theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999 thì những tình tiết sau gắn với khách thể của tội phạm nhưng sẽ làm tăng trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội: *Phạm tội đối với trẻ em...*

*** Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thuộc về nhân thân người phạm tội**

Một số đặc điểm nhân thân người phạm tội còn được xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, chủ yếu là tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung và tăng nặng trách nhiệm hình sự chung. Các tình tiết về nhân thân này ý nghĩa phản ánh mức độ gia tăng biện pháp cải tạo, giáo dục, cảm hóa người phạm tội, để có thể áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tội phạm mà họ thực hiện và đạt được các mục đích của hình phạt. Các tình tiết này thường là: *Phạm tội có tính chất côn đồ, phạm tội nhiều lần, tái phạm, tái phạm nguy hiểm...*

1.3. Ý nghĩa và vai trò của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Các tình tiết tăng nặng là những tình tiết làm tăng mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm đã được thực hiện, do đó, các tình tiết này có ý nghĩa làm tăng trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với người đã thực hiện tội phạm cụ thể đó. Từ đó, các tình tiết này có ý nghĩa rất quan trọng trong việc cá thể hoá hình phạt ở chỗ cho phép đánh giá mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội đã thực hiện, là một trong những cơ sở cho việc xác định mức độ trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội.

Mức độ ảnh hưởng của mỗi một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các loại tội khác nhau, các loại tội khác nhau cũng khác nhau. Có tình tiết làm thay đổi tính chất nguy hiểm cho xã hội của tội phạm nhưng cũng có tình tiết chỉ làm thay đổi mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội giúp xác định tội phạm đúng với bản chất của loại tội và tương ứng, sẽ có hình phạt thích đáng. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung giúp xác định khung hình phạt đúng với tính chất và mức độ phạm tội của người phạm tội. Trong khung hình phạt này, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung giúp xác định hình phạt cụ thể của tội phạm cụ thể, tuy nhiên, từng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự có mức độ thay đổi trách nhiệm hình sự theo hướng tăng lên của tội phạm khác nhau. Sự đánh giá mức độ thay đổi này, pháp luật hình sự không quy định khoảng biến thiên mà do người áp dụng pháp luật tự đánh giá và xác định phù hợp với từng trường hợp.

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tồn tại trong pháp luật hình sự, được pháp luật hình sự ghi nhận và là chuẩn mực để đánh giá các dấu hiệu cụ thể trong vụ án hình sự có phù hợp với tình tiết này hay không, để làm cơ sở xác định mức trách nhiệm hình sự cụ thể và hình phạt cụ thể.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 1

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là yếu tố, dấu hiệu mà nhà làm luật quy định mà theo đó, trong vụ án hình sự, xuất hiện các yếu tố, dấu hiệu này sẽ làm tăng tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm hoặc cần thiết để nâng mức độ trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội để cải tạo, giáo dục họ, thể hiện ở việc tội phạm bị xử lý theo tội danh nặng hơn so với tội danh cơ bản cùng loại, khung hình phạt nặng hơn so với khung hình phạt cơ bản của cùng tội danh hoặc mức hình phạt cao hơn so với trường hợp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong cùng khung hình phạt. Hay có thể nói, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là dấu

hiệu, yếu tố làm cho trách nhiệm hình sự của người phạm tội tăng lên so với trường hợp thông thường ở trong cùng một loại tội.

Về mức độ tăng nặng, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự làm cho trách nhiệm hình sự của người phạm tội trong từng trường hợp phạm tội cụ thể cao hơn trường hợp cơ bản, thông thường, thể hiện ở 3 mức độ khác nhau: Tội danh nặng hơn, khung hình phạt cao hơn hoặc mức hình phạt cao hơn so với tội phạm thông thường ở khung hình phạt đó.

Chương 2

TÌNH TIẾT TĂNG NẶNG TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ THEO PHÁP LUẬT HÌNH SỰ VIỆT NAM VÀ THỰC TIỄN ÁP DỤNG CÁC TÌNH TIẾT TĂNG NẶNG TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ TRONG XÉT XỬ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐẮK LẮK

2.1. Quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo pháp luật hình sự Việt Nam

2.1.1. Quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trước khi ban hành Bộ luật Hình sự năm 1985

Về công tác xây dựng và hoàn thiện pháp luật, “*Pháp lệnh trừng trị các tội phản Cách Mạng*” (ngày 30/10/1967), sau đó đến “*Pháp lệnh trừng trị các tội xâm phạm tài sản XHCN*”, “*Pháp lệnh trừng trị các tội xâm phạm tài sản riêng của công dân*” (ngày 21/10/1970) và các bản thực tiễn xét xử hàng năm của Tòa án nhân dân tối cao thì hệ thống pháp luật hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong pháp luật hình sự Việt Nam mới tương đối đầy đủ.

Theo Bản tổng kết thực tiễn vận dụng các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ kèm theo Công văn số 38/NCPL ngày 16/01/1976 của Tòa án nhân dân tối cao (năm 1976) thì tình tiết tăng nặng được phân thành 3 nhóm:

- Những tình tiết tăng nặng thuộc về phương diện khách quan của tội phạm. Các tình tiết này bao gồm: *cộng phạm, xúi giục; lôi kéo người chưa thành niên phạm tội; lợi dụng thiên tai, địch họa, hoàn cảnh chiến tranh, nơi có chiến sự, lợi dụng lũ lụt, hỏa hoạn, lợi dụng tình hình trật tự trị an diễn biến phức tạp, lợi dụng tình hình quản lý kinh tế thiếu chặt chẽ, lợi dụng chức vụ quyền hạn, lợi dụng chuyên môn nghề nghiệp để phạm tội; thủ đoạn, phương pháp phạm tội có tính chất táo bạo, xảo quyệt, bí ối, tàn ác, có thể nguy hiểm cho nhiều người; phạm tội đối với trẻ em, người già, người bị ốm đau; phạm tội đối với người đang thi hành công vụ; phạm tội gây hậu quả nghiêm trọng.*

- Những tình tiết tăng nặng thuộc nhân thân người phạm tội: đó là các tình tiết: *kẻ phạm tội là lưu manh chuyên nghiệp (trộm cắp, lừa đảo, chứa mại dâm) tức là sống bằng nguồn thu nhập từ làm ăn phi pháp, lưu manh còn đó, lưu mang cao bồi càn quấy, tái phạm, kẻ phạm tội là phân tử xấu, người phạm tội đã có tiền án (không thuộc trường hợp tái phạm), phạm tội nhiều lần hoặc phạm nhiều tội, người phạm tội đã có thái độ xấu sau khi phạm tội.*

- Những tình tiết tăng nặng thuộc phương diện chủ quan của tội phạm. Các tình tiết này có số lượng ít nhất và thường gắn liền mục đích, động cơ phạm tội, như: *phạm tội vì động cơ đê hèn, phạm tội với động cơ hưởng lạc, có quyết tâm phạm tội*

cao, có lỗi vô ý nặng.

2.1.2. Quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Bộ luật Hình sự năm 1985 và cho đến trước khi ban hành Bộ luật Hình sự năm 1999

*** Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội**

So với trước năm 1985, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa* trong Bộ luật Hình sự năm 1985 vẫn được coi là tình tiết tăng nặng định tội đối với loại tội xâm phạm tài sản nhà nước. Trong chương IV của Bộ luật về chế định Các tội xâm phạm sở hữu xã hội chủ nghĩa, so với các tội tương ứng trong chương VI về chế định Các tội xâm phạm sở hữu của công dân có mức hình phạt nặng hơn và chỉ khác nhau bởi yếu tố tài sản bị xâm phạm là tài sản xã hội chủ nghĩa.

Tuy nhiên, trong quá trình sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự năm 1985, một số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội đã xuất hiện, cụ thể: Tình tiết phạm tội đối với trẻ em, người chưa thành niên là tình tiết tăng nặng định tội trong các tội xâm phạm tình dục như Điều 112a, Điều 113a khi sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự năm 1985 vào năm 1997.

*** Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung**

Những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung trong Bộ luật Hình sự năm 1985 sử dụng một số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung như vừa nêu làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung trong một số tội phạm, như: tình tiết *phạm tội có tổ chức* quy định tại Điều 129....

Ngoài ra, một số tình tiết khác đóng vai trò định khung tăng nặng trong các tội phạm cụ thể như: *Phạm tội có tính chất côn đồ* quy định tại Điều 101...

Trong quá trình sửa đổi, bổ sung Bộ luật Hình sự năm 1985 vào các năm 1989, 1991, 1992, 1997 đã có sự sửa đổi, bổ sung về các tội phạm tham nhũng, ma túy, tình dục bởi các tội phạm này gia tăng một cách đáng báo động. Nhiều tội trước đây chỉ có ba khung hình phạt nay tăng lên bốn khung hình phạt.

*** Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung**

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung được gọi tên là tình tiết tăng nặng được quy định tại Điều 39 Bộ luật Hình sự năm 1985 bao gồm:

- *Phạm tội có tổ chức; xúi giục người chưa thành niên phạm tội;*
- *Lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, hoàn cảnh thiên tai hoặc những khó khăn đặc biệt khác của xã hội để phạm tội;*
- *Phạm tội trong thời gian chấp hành hình phạt;*
- *Dùng thủ đoạn xảo quyệt, tàn ác trong khi phạm tội hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;*
- *Phạm tội đối với trẻ em, phụ nữ có thai, người già, người ở trong tình trạng không thể tự vệ được hoặc đối với người lệ thuộc mình về mặt vật chất, công tác hay các mặt khác;*
- *Phạm tội vì động cơ đê hèn, cố tình thực hiện tội phạm đến cùng;*
- *Phạm tội gây hậu quả nghiêm trọng;*
- *Phạm tội nhiều lần, tái phạm, tái phạm nguy hiểm;*
- *Sau khi phạm tội đã có những hành động xảo quyệt, hung hãn, nhằm trốn tránh, che giấu tội phạm.*

Khi ban hành Luật số 04/1997/QH9 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ

luật Hình sự, Quốc hội Khóa IX đã bổ sung tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung: “*lợi dụng chức vụ cao để phạm tội*”.

2.1.3. Quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Bộ luật hình sự hiện hành (Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009)

*** Tình tiết tăng nặng định tội**

So với Bộ luật Hình sự năm 1985, Bộ luật Hình sự năm 1999 có điểm khác cơ bản so với Bộ luật Hình sự 1985, như *xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa* là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội trong các loại tội xâm phạm tài sản xã hội chủ nghĩa trước đây, nay không còn là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội nữa mà là tình tiết tăng nặng chung.

Bộ luật Hình sự năm 1999 cũng giữ nguyên quy định tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *phạm tội đối với trẻ em* như Bộ luật Hình sự năm 1985 quy định, đó là Tội hiếp dâm trẻ em quy định tại Điều 112 và Tội hiếp dâm trẻ em quy định tại Điều 112. Cũng với tình tiết này, tội cưỡng dâm cũng được tách thành hai tội danh với hai điều luật khác nhau: Tội cưỡng dâm quy định tại Điều 113 và Tội cưỡng dâm trẻ em quy định tại Điều 114.

Bộ luật Hình sự năm 1999 đã quy định thêm các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội mới, đó là:

Thứ nhất, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *vi phạm quy tắc nghề nghiệp hoặc quy tắc hành chính* cũng đã làm cho mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vô ý làm chết người tăng lên một mức đáng kể ở Tội vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp hoặc quy tắc hành chính (Điều 99), Tội vô ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác do vi phạm quy tắc nghề nghiệp hoặc quy tắc hành chính quy định (Điều 109).

Thứ hai, tương tự như trường hợp trên, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội *hành giả là lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh* cũng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội khi của Tội sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh quy định tại Điều 157.

Thứ ba, tình tiết tăng nặng định tội được quy định tại Điều 157, 158 là *hành vi sản xuất, buôn bán hàng giả là lương thực, thực phẩm, thuốc chữa bệnh, thuốc phòng bệnh và sản xuất, buôn bán hàng giả là thức ăn dùng để chăn nuôi, phân bón, thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật, giống cây trồng, vật nuôi*.

Thứ tư, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *Lừa đảo trong thương mại điện tử, kinh doanh tiền tệ, huy động vốn tín dụng, mua bán và thanh toán cổ phiếu qua mạng nhằm chiếm đoạt tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân* quy định tại Điều 226b – Tội sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, mạng Internet hoặc thiết bị số thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản.

*** Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung**

Cũng giống như Bộ luật Hình sự năm 1985, Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung theo hai hướng: sử dụng một hoặc một số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung và quy định các tình tiết khác phù hợp với tội phạm cụ thể hoặc nhóm tội phạm cụ thể ngoài các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung làm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung. Có tình tiết tăng

nặng định khung có mặt ở nhiều nhóm tội khác nhau, có tình tiết tăng nặng định khung chỉ có ở một nhóm tội nhất định, có tình tiết tăng nặng định khung chỉ có ở từng loại tội nhất định. Có những tình tiết tăng nặng định khung có cả ở tội cố ý và tội vô ý, nhưng có những tình tiết tăng nặng định khung chỉ có ở tội vô ý.

*** Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung**

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung hiện nay được quy định tại Khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. So với Bộ luật Hình sự năm 1985, Bộ luật Hình sự năm 1999 có những sự thay đổi nhất định trong việc quy định các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung, có bổ sung và sửa đổi các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Bộ luật Hình sự năm 1985.

Theo quy định ở khoản 1 điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bao gồm mười bốn tình tiết. Cụ thể:

Thứ nhất, tình tiết phạm tội có tổ chức.

Thứ hai, tình tiết phạm tội có tính chất chuyên nghiệp.

Thứ ba, tình tiết lợi dụng chức vụ, quyền hạn để phạm tội.

Thứ tư, tình tiết phạm tội có tính chất côn đồ.

Thứ năm, tình tiết phạm tội về động cơ đê hèn.

Thứ sáu, tình tiết cố tình thực hiện tội phạm đến cùng.

Thứ bảy, tình tiết phạm tội nhiều lần, tái phạm, tái phạm nguy hiểm:

Thứ tám, tình tiết phạm tội đối với trẻ em, phụ nữ có thai, người già, người ở trong tình trạng không thể tự vệ được hoặc đối với người lệ thuộc mình về mặt vật chất, tinh thần, công tác hoặc các mặt khác.

Thứ chín, tình tiết xâm phạm tài sản của Nhà nước.

Thứ mười, tình tiết phạm tội gây hậu quả nghiêm trọng, rất nghiêm trọng hoặc đặc biệt nghiêm trọng.

Thứ mười một, tình tiết lợi dụng hoàn cảnh chiến tranh, tình trạng khẩn cấp, thiên tai, dịch bệnh hoặc những khó khăn đặc biệt khác của xã hội để phạm tội.

Thứ mười hai, tình tiết dùng thủ đoạn xảo quyệt, tàn ác phạm tội hoặc thủ đoạn, phương tiện có khả năng gây nguy hại cho nhiều người.

Thứ mười ba, tình tiết xúi giục người chưa thành niên phạm tội.

Thứ mười bốn, tình tiết có hành động xảo quyệt, hung hãn nhằm trốn tránh, che giấu tội phạm.

2.2. Thực tiễn áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong xét xử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

2.2.1. Khái quát về tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh Đắk Lắk

Tỉnh Đắk Lắk nằm ở trung tâm vùng Tây Nguyên, đầu nguồn của hệ thống sông Sêrêpôk và một phần của sông Ba.

Đắk Lắk có diện tích 13.125,37 km², dân số toàn tỉnh tính đến năm 2012 đạt 1.796.666 người, mật độ dân số đạt hơn 137 người/km². Theo thống kê của Tổng cục thống kê, tính đến ngày 01 tháng 4 năm 2009, toàn tỉnh Đắk Lắk có 13 Tôn giáo khác nhau chiếm 450.728 người.

Tỉnh Đắk Lắk có 15 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm 01 thành phố, 01 thị xã và 13 huyện. Trong đó có 184 đơn vị hành chính cấp xã, gồm có 152 xã, 20 phường và 12 thị trấn. Trên địa bàn tỉnh hiện có một Tòa án nhân dân tỉnh, mười lăm Tòa án nhân dân cấp huyện được tổ chức theo quy định của Luật Tổ chức Tòa án năm 2002.

Về kinh tế, kinh tế chủ đạo của Đắk Lắk chủ yếu dựa vào sản xuất và xuất khẩu nông sản, lâm sản. Tỉnh có tiềm năng về du lịch sinh thái.

2.2.2 Thực tiễn xét xử các vụ án hình sự và áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

a. Những kết quả đạt được

Trong những năm vừa qua, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk và tòa án nhân dân cấp huyện của tỉnh Đắk Lắk đã làm tốt công tác xét xử hình sự, về cơ bản là áp dụng đúng loại tội phạm, khung hình phạt và các hình phạt được tuyên tương xứng với hành vi phạm tội. Qua nghiên cứu công tác xét xử của Tòa án nhân dân hai cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, hiệu quả của công tác này về việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được thể hiện ở các phương diện sau:

Thứ nhất, về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội, chỉ áp dụng đối với tội phạm Hiếp dâm trẻ em quy định tại Điều 112 Bộ luật Hình sự năm 1999. Việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội trong tội hiếp dâm trẻ em được áp dụng chính xác, không để xảy ra sai sót phải hủy án, trả hồ sơ để điều tra bổ sung do việc áp dụng sai tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội này. Mặt khác hình phạt đối với tội phạm này được tuyên tương đối nghiêm khắc bởi xu hướng gia tăng loại tội phạm này qua các năm.

Thứ hai, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung được áp dụng về cơ bản là tương đối chính xác, chỉ xảy ra sai sót ở một số ít vụ án vừa do lỗi chủ quan, vừa do lỗi khách quan.

Thứ ba, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung được áp dụng phổ biến ở các vụ án đã được xét xử trên địa bàn tỉnh. Hầu hết các vụ án được xét xử từ năm 2009 đến nay đều áp dụng một hoặc một số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung trong các vụ án.

Như vậy, áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong công tác xét xử vụ án hình sự của Tòa án nhân dân hai cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk là tương đối chính xác, góp phần rất lớn trong công tác phòng ngừa và đấu tranh phòng chống tội phạm, cũng như trừng phạt, cải tạo và giáo dục người phạm tội.

b. Những hạn chế, bất cập khi áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong xét xử trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk và nguyên nhân

Qua nghiên cứu báo cáo tổng kết công tác các năm vừa qua của Tòa án nhân dân hai cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, một tồn tại phổ biến và kéo dài qua các năm đó là tình trạng “*Một số ít trường hợp áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự hoặc cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ chưa chính xác*” [33, 34, 35]. Hạn chế, bất cập này được thể hiện ở các phương diện sau:

*** Thứ nhất, áp dụng chưa chính xác tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự**

Hủy án và sửa án do áp dụng chưa chính xác tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là một trong những biểu hiện phổ biến của việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chưa chính xác trong công tác xét xử vụ án hình sự của Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Sai sót này năm nào cũng xảy ra. Đó là các trường hợp không áp dụng hoặc áp dụng không đúng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong vụ án cụ thể.

*** Thứ hai, áp dụng chưa đầy đủ tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự**

Ở hạn chế này, các Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk đã có thiếu sót

trong việc xác định tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Điển hình như vụ án: Bản án hình sự sơ thẩm số 199/2008/HSST ngày 30 tháng 12 năm 2008 của Tòa án nhân dân tỉnh đã xét xử Nguyễn Văn Hiếu về tội “Giết người” theo điểm n là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung *có tính chất côn đồ* quy định tại Khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo. Cấp phúc thẩm xác định trong quá trình quan hệ tình cảm với chị Bùi Thị Kim Nhân là nạn nhân của vụ án, thể hiện tính côn đồ và vì động cơ đê hèn. Nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết tăng nặng định khung vì động cơ đê hèn là thiếu sót nên xử mức án nhẹ.

*** Thứ ba, đánh giá chưa chính xác tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự**

Hạn chế này xảy ra phổ biến tại các cấp tòa án trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Đối với các hạn chế này, tính chất chung là việc đánh giá chưa chính xác tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm, bao gồm cả tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung. Trong năm 2013, *cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm về phần hình phạt, chuyển hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo, cải tạo không giam giữ sang hình phạt tù đối với 14 bị cáo...*

Nguyên nhân của những hạn chế:

Về nguyên nhân khách quan:

Đầu tiên phải kể đến đó là nguyên nhân về pháp luật và hướng dẫn áp dụng pháp luật nói chung, pháp luật hình sự nói riêng còn chưa đáp ứng được yêu cầu như đã phân tích.

Tiếp đến, về phía địa phương, các loại vụ án mà Tòa án nhân dân hai cấp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk phải giải quyết ngày càng phức tạp, nhiều loại án mới phát sinh trên địa bàn, kinh nghiệm điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan tiền hành tố tụng còn hạn chế.

Trong công tác giải quyết, trong một số trường hợp, việc cung cấp chứng cứ của các cơ quan chuyên ngành và người tham gia tố tụng có liên quan không đầy đủ, không kịp thời và thiếu chính xác. Nhiều vụ án xảy ra đã lâu nên việc thu thập chứng cứ gặp nhiều khó khăn.

Đội ngũ cán bộ, công chức tuy đã được tăng cường nhưng còn thiếu so với khối lượng công việc phải giải quyết. Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc vẫn còn nhiều khó khăn cũng làm ảnh hưởng nhất định tới tiến độ, hiệu quả công tác.

Công tác phối hợp của một số cơ quan, ngành liên quan có lúc chưa kịp thời chặt chẽ cũng gây nhiều khó khăn, việc giải quyết vụ án phải kéo dài.

Nguyên nhân chủ quan: Trình độ chuyên môn nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật của một số ít cán bộ, Thẩm phán còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Một số ít cán bộ, công chức thiếu ý thức cầu thị, phấn đấu tự học tập, rèn luyện tư cách, phẩm chất đạo đức, kỷ luật công vụ nên hiệu quả, chất lượng công tác chưa cao. Một số chủ thể có trách nhiệm được giao nghiên cứu hồ sơ vụ án, có trách nhiệm điều tra, truy tố, giám sát việc điều tra, truy tố chưa làm tròn trách nhiệm của mình, chưa thực sự tâm huyết và có trách nhiệm với công việc, làm việc còn lơ là, tắc trách, thiếu cẩn thận đối với công việc và trách nhiệm được giao.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 2

Như vậy, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung đều được thể hiện trong pháp luật hình sự Việt Nam từ năm 1945 đến nay, đặc biệt được thể hiện tập trung tại Bộ luật Hình sự năm 1985 và Bộ luật Hình sự năm 1999. Việc thể hiện các quy định này trong pháp luật hình sự Việt Nam mặc dù còn một số bất cập, hạn chế nhưng về cơ bản đã thể hiện đầy đủ, đúng với tính chất tăng nặng trách nhiệm hình sự tương ứng với sự tăng lên của tính chất nguy hiểm cho xã hội của tội phạm.

Tỉnh Đắk Lắk nằm ở trung tâm vùng Tây Nguyên, là một tỉnh có diện tích rộng, kinh tế phát triển ở mức độ trung bình, mật độ dân cư không cao nhưng trình độ dân trí không đồng đều và là địa bàn phức tạp về chính trị - xã hội. Trong công tác xét xử hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh cùng với các cơ quan hữu quan liên quan đã làm tốt chức năng xét xử các vụ án hình sự, về cơ bản đã áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự để phân hóa tội phạm và cá thể hóa hình phạt. Bên cạnh đó, vẫn còn một số hạn chế trong công tác áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như áp dụng chưa chính xác tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, áp dụng chưa đầy đủ tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đánh giá chưa chính xác tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Điều này xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan như sự chưa hoàn thiện của hệ thống pháp luật, công tác hướng dẫn pháp luật chưa đầy đủ, trình độ chuyên môn của người tiến hành tố tụng chưa cao, tranh tụng chưa hiệu quả... Đây cũng là thực trạng chung của công tác áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong giải quyết vụ án hình sự tại các địa phương khác.

Chương 3

KIẾN NGHỊ GÓP PHẦN HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG CÁC QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ TÌNH TIẾT TĂNG NẶNG TRÁCH NHIỆM HÌNH SỰ

3.1. Kiến nghị hoàn thiện các quy định pháp luật hình sự về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

3.1.1. Sự cần thiết của việc tiếp tục hoàn thiện pháp luật hình sự về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Việc hoàn thiện pháp luật hình sự về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự xuất phát từ chính sự hạn chế, bất cập của các quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Qua những phân tích trên, có thể nhìn nhận, về mặt các quy định của Bộ luật Hình sự năm 1999, đối với các quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự vẫn còn những bất cập và những điểm chưa hợp lý, cụ thể:

Thứ nhất, các quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Bộ luật Hình sự năm 1999 phản ánh chưa đầy đủ, chưa đúng bản chất, ý nghĩa pháp lý.

Thứ hai, nhiều tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong Bộ luật Hình sự năm 1999 được quy định theo hướng tùy nghi, dẫn đến sự tùy tiện trong áp dụng chúng.

Thứ ba, Một số tình tiết có tính phổ biến nhưng lại chưa được quy định rõ trong Bộ luật Hình sự năm 1999 như phạm tội có tổ chức, phạm tội có tính chất chuyên nghiệp, phạm tội có tính chất côn đồ....

Thứ tư, ý nghĩa pháp lý của mỗi tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chưa được lượng hóa cụ thể gây khó khăn cho người áp dụng và việc quyết định hình phạt nhiều trường hợp chưa tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm.

Thứ năm, một số tình tiết trong thực tế cũng có ý nghĩa làm tăng tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm nhưng không được ghi nhận là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đặc biệt là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung như *lợi dụng danh nghĩa của cơ quan, tổ chức để phạm tội; xúi giục người có nhược điểm về tinh thần phạm tội...*

Thứ sáu, kỹ thuật xây dựng một số khung hình phạt tăng nặng trách nhiệm hình sự sử dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự còn chưa khoa học, dẫn đến khó áp dụng như các Khoản 2, 3, 3 Điều 111, 112 Bộ luật Hình sự năm 1999...

Đối với công tác hướng dẫn áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng còn nhiều bất cập. Phần lớn các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chưa được hướng dẫn đầy đủ.

Ngoài ra, về mặt nhận thức, cần phải thống nhất quan điểm về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự để làm cơ sở lý luận tiếp tục hoàn thiện pháp luật hình sự. Theo chúng tôi, cần thống nhất cách hiểu về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, theo đó, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phải bao gồm ba loại: tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội (là dấu hiệu định tội nhưng trong tội phạm cùng loại nặng hơn), tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung (hay còn gọi là tình tiết định khung ở cấu thành tội phạm tăng nặng) và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung. Cách hiểu như vậy là cần thiết và có cơ sở vững chắc như đã phân tích.

3.1.2. Các kiến nghị cụ thể để hoàn thiện quy định pháp luật hình sự về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

a) Hoàn thiện quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội

Thứ nhất, cần bổ sung thêm tội Cường bức, lôi kéo người chưa thành niên sử dụng trái phép chất ma túy trên cơ sở tách từ tội Cường bức, lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 200 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Thứ hai, tách tội Chứa mại dâm quy định tại Điều 254 thành tội Chứa mại dâm và tội Chứa người chưa thành niên hoạt động mại dâm.

Thứ ba, tương tự như các trường hợp trên, cũng cần thiết thành tội môi giới mại dâm quy định tại Điều 255 thành tội môi giới mại dâm và tội môi giới người chưa thành niên hoạt động mại dâm.

b) Hoàn thiện quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung

Thứ nhất, đối với các tội phạm khó xác định các lần tội phạm hoặc việc phạm tội nhiều lần là phổ biến và là cách thức thực hiện tội phạm thì nên quy định tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung *phạm tội nhiều lần* như tội sản xuất trái phép chất ma túy (Điều 193)... là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung.

Thứ hai, bổ sung tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung *tái*

phạm đối với tất cả các tội phạm chưa được quy định như cố ý gây thương tích (Điều 104)...

Thứ ba, bổ sung tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung *lợi dụng chức vụ, quyền hạn* đối với một số tội phạm mà người phạm tội có thể sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội như tội cưỡng đoạt tài sản (Điều 135)... Tương tự, cần bổ sung tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung *lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức, cá nhân để phạm tội* vào các tội phạm này, đặc biệt là các tội có dấu hiệu thu lợi hoặc chiếm đoạt tài sản.

Thứ tư, không quy định tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung *phạm tội đối với người chưa thành niên từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi* đối với tội chứa mại dâm (Điều 254) và tội môi giới mại dâm (Điều 255) nếu tách những tội phạm này như đề xuất ở phần trên.

Thứ năm, không quy định tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung “*biết mình bị nhiễm HIV mà vẫn phạm tội*” được quy định ở Khoản 3 (Điều 111), (Điều 112); (Điều 113), (Điều 114), (Điều 115), (Điều 256). Với những đối tượng như này thì phạt tù nặng không phải là biện pháp hữu hiệu mà tình tiết này chủ yếu mang tính răn đe hành vi phạm tội. Chính vì vậy, khi phạm tội mà lây truyền HIV cho người khác nên xét xử thêm tội lây truyền HIV cho người khác (Điều 117) hoặc tội cố ý lây truyền HIV cho người khác (Điều 118).

c) Hoàn thiện quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung

Bổ sung thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung: *lợi dụng danh nghĩa cơ quan, tổ chức, cá nhân để phạm tội*.

Bổ sung thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung: *phạm tội có tính chất táo bạo, liều lĩnh*.

Bổ sung thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung: *phạm tội đối với người có nhược điểm về tâm thần hoặc thể chất*.

Bổ sung thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung: *xúi giục người có nhược điểm về thể chất hoặc tinh thần phạm tội*.

Bổ sung thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung: *Phạm tội đối với ông, bà, cha, mẹ, thầy giáo, cô giáo, người chăm sóc, giáo dục mình*.

Bổ sung thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung: người phạm tội là người chủ mưu, cầm đầu, chỉ huy.

Ngoài ra, cần bổ sung thêm quy định: những tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của khung hình phạt áp dụng, không phải là tình tiết định tội nhưng ở cùng một loại tội và ở khung hình phạt trước của khung hình phạt áp dụng, cũng được xác định là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung.

3.1.3. Hoàn thiện quy định của pháp luật để hướng dẫn áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Đối với việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, cần phải sửa đổi nguyên tắc áp dụng tại Khoản 2 Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 1999. Theo đó, quy định này cần phải được sửa đổi một cách rõ ràng và dễ hiểu như sau: *Nếu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung quy định tại Khoản 1 Điều này đã được áp dụng là tình tiết định tội hoặc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung hình phạt thì không áp dụng. Tuy nhiên, cần cân nhắc về tính chất và mức độ nguy*

hiểm cho xã hội của tình tiết đó để áp dụng hình phạt.

Về cơ bản, hiện nay cần có một số hướng dẫn sau:

Thứ nhất, đối với những tội phạm mà cộng dồn hậu quả như tội cố ý gây thương tích... và hậu quả đó đã cùng khung hình phạt với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung *phạm tội nhiều lần* thì chỉ áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự về hậu quả, loại trừ tình tiết *phạm tội nhiều lần*.

Thứ hai, trong một vụ án xét xử, nếu có nhiều tội danh và nhiều bị cáo, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của tội phạm nào của người nào thì được áp dụng cho tội phạm đó và người đó. Trường hợp một người phạm hai tội và cùng một tình tiết có thể áp dụng cho cả hai tội như tái phạm, tái phạm nguy hiểm... thì áp dụng đối với mỗi loại tội, không loại trừ.

Thứ ba, tăng cường hướng dẫn cụ thể tình tiết phạm tội nào được áp dụng đối với tội phạm nào.

Thứ tư, đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung *đối với trẻ em* quy định tại tội bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản quy định tại Điều 134, tình tiết này cần được hướng dẫn là *đối tượng bị bắt cóc là trẻ em (người dưới 16 tuổi)*.

Thứ năm, trong các trường hợp cụ thể, cần có sự lượng hóa một số tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự...

3.1.4 Đổi mới kỹ thuật lập pháp trong xây dựng pháp luật hình sự quy định về hình phạt trong trường hợp áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Thứ nhất, việc xây dựng khung hình phạt tăng nặng và tội phạm tăng nặng theo đúng mức tăng nặng, đặc biệt là quy định tại Khoản 3 và Khoản 3 Điều 112 hiện nay.

Thứ hai, đối với những trường hợp thuật ngữ đã được Bộ luật Hình sự định nghĩa thì trong các quy định, không diễn giải lại thuật ngữ mà sử dụng ngay chính thuật ngữ để quy định như các quy định có liên quan đến tái phạm, tái phạm nguy hiểm....

Thứ ba, trong một số trường hợp cần lượng hóa mức tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được áp dụng.

3.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả áp dụng các quy định về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong thực tiễn giải quyết vụ án hình sự

3.2.1. Tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng xã hội về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Trong thời gian tới, các cơ quan tiến hành tố tụng phải tăng cường tập huấn cho cán bộ, công chức làm công tác tố tụng về các nội dung liên quan đến tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đặc biệt, Tòa án nhân dân tối cao và Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk phải tăng cường tập huấn cho đội ngũ thẩm phán, hội thẩm của tỉnh. Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh thực hiện hoạt động tập huấn cho đội ngũ kiểm sát viên làm công tác kiểm sát các vụ án hình sự.

3.2.2. Nâng cao năng lực áp dụng pháp luật của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng hình sự

Cần chuyên nghiệp hóa đội ngũ Thẩm phán làm công tác xét xử. Đào tạo, bồi dưỡng Thẩm phán theo hướng Thẩm phán chuyên xét xử vụ án hình sự và công việc của họ chỉ là xét xử hình sự, đặc biệt là đối với Thẩm phán của Tòa án nhân dân cấp

huyện. Đối với lớp Thẩm phán hiện có, cần tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ, năng lực xét xử của họ, tập huấn cho họ các kỹ năng xét xử mới. Đối với nguồn kế cận, tập trung ngay từ khi đang còn được đào tạo bài bản. Theo đó, đào tạo các kiến thức và kỹ năng chuyên sâu cho họ về lĩnh vực hình sự và điều hành công việc.

Song song với quá trình nâng cao năng lực, phẩm chất của đội ngũ Thẩm phán thì cần phải nâng cao năng lực của đội ngũ Hội thẩm nhân dân. Đặc biệt là trong các công tác đào tạo, bồi dưỡng, công tác tuyển chọn... để có được đội ngũ Hội thẩm nhân dân hiểu biết các quy định pháp luật và am hiểu lĩnh vực hình sự và tố tụng hình sự.

Cùng với đó, đội ngũ Kiểm sát viên và Điều tra viên cũng phải được nâng cao về trình độ và nhận thức, nâng cao năng lực điều tra, kiểm sát điều tra, xét xử và truy tố đối với tội phạm. Việc điều tra các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, việc đề xuất áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trách nhiệm đầu tiên thuộc về đội ngũ Điều tra viên và Kiểm sát viên.

Cùng với đó, cần tăng cường tính chịu trách nhiệm và trách nhiệm đối với công việc của các chủ thể tiến hành tố tụng. Theo đó, cần xử lý nghiêm đối với các trường hợp thực hiện sai nghiệp vụ dẫn đến sai sót trong áp dụng pháp luật nói chung, áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nói riêng. Các chủ thể tiến hành tố tụng cần phải dành thời gian nghiên cứu vụ án, phát hiện và đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của tội phạm và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các cơ quan tiến hành tố tụng cần có những biện pháp phòng chống các tiêu cực tham nhũng trong hoạt động tố tụng của mình.

3.2.3. Nâng cao năng lực hành nghề của đội ngũ luật sư và trợ giúp viên pháp lý tham gia vụ án hình sự

Hiện nay, đội ngũ Luật sư ở Việt Nam nói chung, trên địa bàn tỉnh nói riêng vừa thiếu về số lượng vừa không đảm bảo về chất lượng. Do đó, về số lượng, trong thời gian tới cần mở rộng quy mô đào tạo Luật sư. Về chất lượng cần phải nâng cao chất lượng đào tạo theo cả về kiến thức chuyên môn cả về kỹ năng nghề nghiệp.

KẾT LUẬN CHƯƠNG 3

Như vậy, để nâng cao hiệu quả áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong giải quyết các vụ án hình sự cần những giải pháp đồng bộ về tư tưởng, chính trị - pháp lý, hoàn thiện pháp luật và lập pháp, và nâng cao năng lực của tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong việc giải quyết các vụ án hình sự.

Đầu tiên, cần phải thống nhất nhận thức về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, về mặt lập pháp, cần phải hoàn thiện các quy định của pháp luật về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có thể bổ sung thêm một số tình tiết mới. Thêm vào đó, công tác hướng dẫn áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng phải được tiến hành kịp thời để đảm bảo cách hiểu và áp dụng thống nhất các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Kỹ thuật lập pháp cũng phải được thay đổi, đặc biệt là trong việc lượng hóa mức độ tăng lên của mỗi loại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với thực tiễn, cần phải tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của

cộng đồng xã hội về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Cùng với đó phải nâng cao năng lực của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng để giải quyết tốt vụ án hình sự, áp dụng chính xác tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Và cũng cần nâng cao năng lực của đội ngũ luật sư và trợ giúp viên pháp lý tham gia vụ án hình sự để giúp cho quá trình giải quyết vụ án hình sự áp dụng chính xác tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

KẾT LUẬN

Hiện nay, trong khoa học pháp lý và thực tiễn áp dụng, có nhiều quan điểm khác nhau về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự do góc độ nghiên cứu khác nhau cũng như căn cứ được sử dụng khác nhau. Quan nghiên cứu các quan điểm này, có thể phân biệt là có hai trường phái khác nhau. Theo chúng tôi, *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là yếu tố, dấu hiệu mà nhà làm luật quy định mà theo đó, trong vụ án hình sự, xuất hiện các yếu tố, dấu hiệu này sẽ làm tăng tính nguy hiểm cho xã hội của tội phạm hoặc cần thiết để nâng mức độ trách nhiệm hình sự đối với người phạm tội để cải tạo, giáo dục họ, thể hiện ở việc tội phạm bị xử lý theo tội danh nặng hơn so với tội danh cơ bản cùng loại, khung hình phạt nặng hơn so với khung hình phạt cơ bản của cùng tội danh hoặc mức hình phạt cao hơn so với trường hợp không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong cùng khung hình phạt.* Hay nói một cách ngắn gọn, *tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là dấu hiệu, yếu tố làm cho trách nhiệm hình sự của người phạm tội tăng lên so với trường hợp thông thường ở trong cùng một loại tội.*

Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định khung và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung đều được thể hiện trong pháp luật hình sự Việt Nam từ năm 1945 đến nay, đặc biệt được thể hiện tập trung tại Bộ luật Hình sự năm 1985 và Bộ luật Hình sự năm 1999. Việc thể hiện các quy định này trong pháp luật hình sự Việt Nam mặc dù còn một số bất cập, hạn chế nhưng về cơ bản đã thể hiện đầy đủ, đúng với tính chất tăng nặng trách nhiệm hình sự tương ứng với sự tăng lên của tính chất nguy hiểm cho xã hội của tội phạm.

Tỉnh Đắk Lắk nằm ở trung tâm vùng Tây Nguyên, là một tỉnh có diện tích rộng, kinh tế phát triển ở mức độ trung bình, mật độ dân cư không cao và trình độ dân trí không đồng đều và là địa bàn phức tạp về chính trị - xã hội. Trong công tác xét xử hình sự, Tòa án nhân dân tỉnh và Tòa án nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh cùng với các cơ quan hữu quan liên quan đã làm tốt chức năng xét xử các vụ án hình sự, về cơ bản đã áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự để phân hóa tội phạm và cá thể hóa hình phạt. Bên cạnh đó, vẫn còn một số hạn chế trong công tác áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự như áp dụng chưa chính xác tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, áp dụng chưa đầy đủ tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, đánh giá chưa chính xác tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Điều này xuất phát từ cả nguyên nhân khách quan và nguyên nhân chủ quan như sự chưa hoàn thiện của hệ thống pháp luật, công tác hướng dẫn pháp luật chưa đầy đủ, trình độ chuyên môn của người tiến hành tố tụng chưa cao, tranh tụng chưa hiệu quả... Đây cũng là thực trạng chung của công tác áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong giải quyết vụ án hình sự tại các địa phương khác.

Để nâng cao hiệu quả áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong giải quyết các vụ án hình sự cần những giải pháp đồng bộ về tư tưởng, chính trị - pháp lý, hoàn thiện pháp luật và lập pháp, và nâng cao năng lực của tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong việc giải quyết các vụ án hình sự.

Đầu tiên, cần phải thống nhất nhận thức về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, về mặt lập pháp, cần phải hoàn thiện các quy định của pháp luật về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có thể bổ sung thêm một số tình tiết mới như bổ sung thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự định tội *chứa mại dâm người chưa thành niên*, bổ sung thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự chung *người phạm tội là người chủ mưu, người cầm đầu*.... Thêm vào đó, công tác hướng dẫn áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng phải được tiến hành kịp thời để đảm bảo cách hiểu và áp dụng thống nhất các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Kỹ thuật lập pháp cũng phải được thay đổi, đặc biệt là trong việc lượng hóa mức độ tăng lên của mỗi loại tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với thực tiễn, cần phải tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng xã hội về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Cùng với đó phải nâng cao năng lực của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng để giải quyết tốt vụ án hình sự, áp dụng chính xác tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Và cũng cần nâng cao năng lực của đội ngũ luật sư và trợ giúp viên pháp lý tham gia vụ án hình sự để giúp cho quá trình giải quyết vụ án hình sự áp dụng chính xác tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.